

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/ GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 20 tháng 6 năm 2016

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT- BTNMT ngày 19/3/2009 quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ ăn uống Thanh Còi ngày 02/12/2015 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 614/TTr- STNMT ngày 15/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Doanh nghiệp tư nhân Dịch vụ ăn uống Thanh Còi (có địa chỉ tại xã Hải Hòa, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa) được xả nước thải vào nguồn nước từ hoạt động của Khu dịch vụ ăn uống, thương mại và khách sạn Thanh Còi, xã Hải Hòa, huyện Tĩnh Gia, với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: sông Than (đoạn chảy qua xã Hải Hòa, huyện Tĩnh Gia).

2. Vị trí xả nước thải:

- Tọa độ vị trí cửa xả nước thải ra mương thu gom chung của khu vực (hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰) như sau:

X = 2152177 (m), Y = 582394 (m)

- Tọa độ vị trí cửa xả nước thải ra sông Than (hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰) như sau:

X= 2152587 (m), Y= 583314 (m)

3. Phương thức xả nước thải: tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24h/ngày đêm.

5. Lưu lượng xả nước thải:

- Lưu lượng xả nước thải trung bình: 112 m³/ngày đêm.

- Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 168 m³/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải:

Giá trị thông số các chất ô nhiễm chính có trong nước thải của đơn vị được phép xả vào nguồn nước tiếp nhận không vượt quá giá trị quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột B, với k=1,0), cụ thể:

Bảng: Thông số, nồng độ các chất ô nhiễm chính có trong nước thải

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, với K=1,0)
1	pH	-	5 - 9
2	BOD ₅ (20 ⁰ C)	mg/l	50
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4.0
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	50
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10
11	Tổng Coliforms	MPN/ 100ml	5.000

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm (năm năm), kể từ ngày được cấp phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ ăn uống Thanh Còi:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, nếu có thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Thực hiện quan trắc nước thải như sau:

+ Quan trắc lưu lượng nước thải: quan trắc liên tục lưu lượng nước thải qua đồng hồ đo lưu lượng xả thải tại vị trí đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

+ Quan trắc chất lượng nước thải: quan trắc định kỳ chất lượng nước thải từ hoạt động của Khu dịch vụ ăn uống, thương mại và khách sạn trước khi xả ra môi trường, các thông số quan trắc theo quy định tại Bảng 1, tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần.

+ Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: quan trắc định kỳ chất lượng nước sông Than tại vị trí cách điểm xả thải 50m về phía hạ lưu; các thông số quan trắc theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần.

+ Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải của cơ sở trước khi xả ra môi trường và chất lượng nguồn nước tiếp nhận.

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, công nghệ đã trình bày trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy chuẩn cho phép tại Bảng 1 trước khi xả ra môi trường; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại Bảng 1 và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải ngừng ngay xả thải, chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị cần thiết để sẵn sàng ứng phó, khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước; đồng thời báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Tĩnh Gia về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định.

Điều 3. Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ ăn uống Thanh Còi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND huyện Tĩnh Gia và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải từ hoạt động của Khu dịch vụ ăn uống, thương mại và khách sạn Thanh Còi;

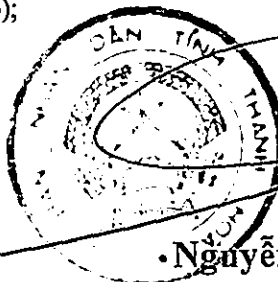
xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ ăn uống Thanh Còi.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ ăn uống Thanh Còi còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- DNTN Dịch vụ ăn uống Thanh Còi;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Tĩnh Gia;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



• Nguyễn Đức Quyền